



Phụ lục II
DANH MỤC THUỐC KHÔNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
(Kèm theo Quyết định số 1416/QĐ-BVĐKKH ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa)

STT	Nhóm TCKT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Có VAT)	Thành tiền	Nhóm TCKT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Hạn dùng	GDKLH hoạt GPDKL	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	BVT	Số lượng chào giá	Đơn giá chào giá (Có VAT)	Thành tiền	Ghi chú	Công ty cung ứng
1	Nhóm 1	Ginkor Fort	Cao ginkgo biloba + heptaminol clohydrat + troxerutin	14mg + 300mg + 300mg	uống	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Beaufour Ipsen Industrie	Pháp	Viên	10.000	3.730	37.300.000	Nhóm 1	Ginkor Fort	Cao ginkgo biloba + heptaminol clohydrat + troxerutin	14mg + 300mg + 300mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	24 tháng	VN-16802-13	Beaufour Ipsen Industrie	Pháp	Viên	10.000	8.000	80.000.000	Vượt giá kế hoạch	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Hà tại Đà Nẵng
2	Nhóm 1	Dopegyt	Methyl dopa	250mg	Uống	Viên nén bao phim	Viên nén bao phim	Egis Pharmaceuticals Private Limited Company	Hungary	Viên	15.000	2.650	39.750.000	Nhóm 1	Dopegyt	Methyl dopa anhydrous (dưới dạng methyl dopa 1.5 H ₂ O)	250mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 10 vỉ x 10 viên	60 tháng	5991104173 23 (VN-13124-11)	Egis Pharmaceuticals Private Limited Company	Hungary	Viên	15.000	2.800	42.000.000	Vượt giá kế hoạch	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Hà tại Đà Nẵng
3	Nhóm 1	Tamisynth 500mg	Ciprofloxacin hydrochloride (tuong đương ciprofloxacin 500mg) 583mg	500mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 1 vỉ x 10 viên	Công ty TNHH Medochem ie (Viễn Đông)	Việt Nam	Viên	20.000	1.945	38.900.000	Nhóm 1	Promaquin	Ciprofloxacin (dưới dạng Ciprofloxacin HCl)	500mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 2 vỉ x 8 viên		VN-19568-16	Farmalabor-Produtos Farmacêuticos, S.A	Bồ Đào Nha	Viên	20.000	9.190	183.800.000	Sai tên thuốc yêu cầu	Công ty Cổ phần Ameriver Việt Nam
4	Nhóm 1	Mydocalm 150	Tolperison hydrochlorid	150 mg	uống	Viên nén bao phim	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Gedeon Richter Plc.	Hungary	Viên	30.000	3.400	102.000.000	Nhóm 1	Mydocalm 150	Tolperison hydrochlorid	150mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 3 vỉ x 10 viên	48 tháng	5991100131 24 (VN-17953-14)	Gedeon Richter Plc	Hungary	Viên	30.000	4.263	127.890.000	Vượt giá kế hoạch	Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre
5	Nhóm 4	Kagasdine	Omeprazol (dưới dạng Omeprazol pellet 8,5%)	20mg	Uống	Viên nang cứng chứa pellet bao tan trong ruột	Chai 1000 viên	Công ty cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa	Việt Nam	Viên	5.000	129	645.000	Nhóm 4	Kagasdine	Omeprazol (dưới dạng Omeprazol pellet 8,5%)	20mg	Uống	Viên nang cứng chứa pellet bao tan trong ruột	Chai 1000 viên	36 tháng	8931101368 25	Công ty cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa	Việt Nam	Viên	5.000	200	1.000.000	Vượt giá kế hoạch	Công ty Cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa
6	Nhóm 4	Rotundin 60	Rotundin	60mg	uống	Viên	Chai 1000 viên	Công ty cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa	Việt Nam	Viên	10.000	600	6.000.000	Nhóm 4	Rotundin 60	Rotundin	60mg	Uống	Viên	Chai 1000 viên	36 tháng	8931101026 24	Công ty cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa	Việt Nam	Viên	10.000	840	8.400.000	Vượt giá kế hoạch	Công ty cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa
7	Nhóm 4	Ceelin	Vitamin C 100mg/5ml	100mg/5 ml, 120ml	uống	Sirô	Hộp 1 chai 120ml	Công ty TNHH United International Pharma	Việt Nam	Chai	2.000	44.000	88.000.000	Nhóm 4	Ceelin	Vitamin C	100mg/5 ml; 120ml	Uống	Sirô	Hộp 1 chai 120ml			Công ty TNHH United International Pharma	Việt Nam	Chai	2.000	51.890	103.780.000	Vượt giá kế hoạch	Công ty TNHH Dược phẩm Gigamed
8	Nhóm 2	Xaravix 15	Rivaroxaban	15mg	uống	Viên	hộp 1 vỉ x 14 viên	CTCP Dược Hậu Giang - CN nhà máy DP DHG tại Hậu Giang	Việt Nam	Viên	2.000	9.560	19.120.000	Nhóm 2	Riroxator 15	Rivaroxaban	15mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 3 vỉ x 10 viên	24 tháng	8901104380 23	Torrent Pharmaceuticals Limited	Ấn Độ	Viên	2.000	7.500	15.000.000	Không đúng thuốc yêu cầu	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế HD

